

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC
Lớp đào tạo liên tục “Lớp Ngôn ngữ trị liệu Nhi” Khóa 11
Từ ngày 04 tháng 3 năm 2024 đến ngày 04 tháng 3 năm 2025

1. Tên khóa học: Ngôn ngữ trị liệu Nhi

2. Mục tiêu khóa học:

Cung cấp kiến thức về Giải phẫu học, Sinh lý học, Tâm bệnh học phát triển thần kinh, Ngôn ngữ học – ngữ âm tiếng Việt, Bệnh lý Nhi khoa có liên quan đến ngôn ngữ trị liệu nhi, các Rối loạn phát triển ở trẻ em có liên quan đến Ngôn ngữ trị liệu nhi. Lượng giá được tình trạng hiện tại của trẻ, biết cách lên kế hoạch và can thiệp trẻ. Biết cách hướng dẫn phụ huynh các chiến lược can thiệp cho trẻ tại nhà. Lượng giá và can thiệp được các dạng tật ở trẻ em: Rối loạn phổ tự kỷ, Rối loạn âm lời nói, Rối loạn ngôn ngữ, Khe hở môi-vòm miệng, Rối loạn nuốt. Biết cách sử dụng hệ thống giao tiếp tăng cường và thay thế aac trong can thiệp cho trẻ em.

2.1. Mục tiêu kiến thức

- Trình bày lại được các kiến thức:
- + Giải phẫu học đầu mặt cổ,
- + Sinh lý học nghe, nói, phát âm, thần kinh
- + Ngôn ngữ học và ngữ âm tiếng Việt hiện đại,
- + Tâm bệnh học phát triển thần kinh,
- + Thính học & dịch vụ thính học nhi,
- + Quá trình phát triển con người về giao tiếp, lời nói, ngôn ngữ, chơi đùa ở trẻ em, Bệnh lý nhi khoa & các rối loạn phát triển ở trẻ em có liên quan đến Ngôn ngữ trị liệu nhi,
- + Thực hành dựa vào chứng cứ,
- + Hệ thống giao tiếp và tăng cường thay thế AAC.

2.2. Mục tiêu kỹ năng

- Lượng giá được tình trạng hiện tại của trẻ, lập kế hoạch, can thiệp ngôn ngữ trị liệu cho trẻ em đang phát triển bị:
- + Rối loạn phổ tự kỷ.

- + Rối loạn âm lời nói.
- + Rối loạn ngôn ngữ phát triển.
- + Chậm phát triển.
- + Nói lắp.
- + Khe hở môi- vòm miệng.
- + Rối loạn nuốt.
- + Khiếm thính.
- + Sử dụng được thông giao tiếp và tăng cường thay thế AAC khi lượng giá, lập kế hoạch, can thiệp và tư vấn cho thân nhân bệnh nhi.
- + Ứng dụng được y học chứng cứ trong việc lượng giá, lập kế hoạch, can thiệp và tư vấn cho thân nhân bệnh nhi.

2.3. Mục tiêu thái độ

Hoàn chỉnh cho học viên tính chuyên nghiệp, tích cực khi khám, lượng giá, lập kế hoạch, can thiệp và tư vấn cho thân nhân bệnh nhi tự kỷ, chậm phát triển ngôn ngữ, chậm phát triển toàn bộ, rối loạn ngôn ngữ, khe hở môi vòm miệng, rối loạn âm nói, nói lắp, khiếm thính và rối loạn nuốt.

3. Đối tượng, yêu cầu đầu vào đối với học viên:

- Bác sỹ, điều dưỡng, vật lý trị liệu, phục hồi chức năng, nữ hộ sinh, dược sỹ, kỹ thuật viên y, giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học, giáo viên ngữ văn, giáo viên giáo dục đặc biệt, tâm lý học, quản lý giáo dục, công tác xã hội và ngôn ngữ học.
- Tất cả đối tượng học viên của khoá học phải có trình độ từ đại học trở lên.
- Phạm vi tuyển sinh trên cả nước.

4. Ban tổ chức, quản lý lớp học:

- PGS.TS.BS. Nguyễn Thanh Hiệp – Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;
- PGS.TS.BS. Châu Văn Trở – Trưởng Phòng khám Đa khoa Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Phụ trách chung;
- ThS.BS. Trần Thị Hoa Vi – Trưởng Đơn vị Đào tạo - NCKH;
- ThS. Hoàng Văn Quyên – Điều phối chương trình;
- Nguyễn Thị Kim Quyên – Thư ký lớp.

5. Lịch giảng chi tiết:

- Thời gian: Từ ngày 04 tháng 3 năm 2024 đến ngày 04 tháng 3 năm 2025.
- Địa điểm: Khu B, Phòng khám Đa khoa Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Học kỳ Lý thuyết (Học theo hình thức tập trung kết hợp trực tuyến)

- Thời gian: 02 đợt học, học kỳ 1 và học kỳ 3 (Kéo dài 03 tháng mỗi học kỳ)

Học kỳ 1

STT	Số ngày	Nội dung	Giảng viên	Số tiết
1	05 ngày	Giải phẫu – Sinh lý học	ThS.BS. Hồ Nguyễn Anh Tuấn	40
2	01 ngày	Giới thiệu ANTL VN và Giọng	PGS.TS.BS. Nguyễn Thị Ngọc Dung	08
3	03 ngày	Giao tiếp xuyên suốt cuộc đời 0-6 tuổi	ThS. Hoàng Văn Quyên	40
4	02 ngày	Giao tiếp xuyên suốt cuộc đời 7-15 tuổi	CN. Simone Maffescioni	16
			Phiên dịch	0
5	02 ngày	Dịch vụ Thính học	BS.CK2. Phạm Đoàn Tấn Tài	16
6	02 ngày	Thính học	BS.CK2. Phạm Đoàn Tấn Tài	16
7	05 ngày	Ngôn ngữ học	PGS.TS. Nguyễn Thị Ly Kha	40
8	01 ngày	Thực hành thư viện	TS.BS. Đặng Chí Vũ Luân	08
9	01 ngày	Kiểm tra đào tạo (Không tính số tiết vào chương trình học)	ThS. Hoàng Văn Quyên	08
10	05 ngày	Tâm bệnh học phát triển	TS.BS. Nguyễn An Nghĩa	40
11	01 ngày	Các bệnh lý trẻ em liên quan đến ANTL	PGS.TS.BS. Trần Thị Mộng Hiệp	08
12	02 ngày	Giáo dục lâm sàng	ThS. Hoàng Văn Quyên	16
13	01 ngày	ÔN THI HK 1	ThS. Hoàng Văn Quyên	08
14	03 ngày	THI HỌC KỲ 1 (Không tính số tiết vào chương trình học)	ThS. Hoàng Văn Quyên Đơn vị Đào tạo	08

Tổng số tiết: 256 tiết

Học kỳ 3

STT	Số ngày	Nội dung	Giảng viên	Số tiết
1	05 ngày	Rối loạn âm lời nói	ThS. Phạm Thùy Linh	40
2	05 ngày	Rối loạn ngôn ngữ	ThS. Đỗ Thị Bích Thuận	40
3	4.5 ngày	Giao tiếp tăng cường và hỗ trợ 1	ThS. Trà Thanh Tâm	36
4	05 ngày	Rối loạn phổ tự kỷ	ThS. Hoàng Văn Quyên	40
5	4.5 ngày	Rối loạn nuốt	ThS. Nguyễn Châu Tuyết Như	36
6	4.5 ngày	Khe hở môi – vòm miệng	ThS. Trương Minh Nga	36
7	0.5 ngày	Phẫu thuật Khe hở môi-vòm miệng	TS.BS.CK2. Nguyễn Văn Đẩu	04
8	05 ngày	AVT	CV. Ngô Hoài Nhung	40
9	01 ngày	Nói lắp	ThS. Trương Thị Thanh Loan	08
10	01 ngày	Ngôn ngữ ký hiệu	TS. Lê Thị Tố Uyên	08
11	02 ngày	Thực hành dựa vào bằng chứng	TS. Đào Thị Hiệp	16
12	02 ngày	Phân tích mẫu ngôn ngữ	ThS. Hoàng Văn Quyên	16
13	02 ngày	Rối loạn xử lý giác quan	GV. Lê Thị Thanh Hoa	16
14	02 ngày	Quản lý hành vi	ThS. Hồ Thị Huyền Thương (GV ở Hà Nội)	16
15	03 ngày	Giáo dục lâm sàng chuyên nghiệp	ThS. Hoàng Văn Quyên	24
16	02 ngày	ÔN THI HK3	ThS. Hoàng Văn Quyên	16
17	03 ngày	THI HỌC KỲ 3 (Không tính số tiết vào chương trình học)	ThS. Hoàng Văn Quyên Đơn vị Đào tạo	24
18	01 ngày	Kiểm tra đào tạo	ThS Hoàng Văn Quyên	08

		(Không tính số tiết vào chương trình học)		
--	--	---	--	--

Tổng số tiết: 392 tiết

Học kỳ Thực hành:

Học kỳ 2:

STT	Thời gian	Đề tài	Người phụ trách	Số tiết
1	- 03 tuần: Thực hành kiến tập lâm sàng tại Bệnh viện; - 01 tuần: Thực hành tại cơ sở làm việc không có giám sát lâm sàng và hoàn thành bộ hồ sơ kiến tập nộp vào trường.	- Quan sát ghi chép cách tổ chức sắp xếp môi trường làm việc; - Quan sát và ghi nhận cách CV.ANTL làm việc với phụ huynh, cách lượng giá trẻ, cách chơi trị liệu cho trẻ hướng dẫn chương trình về nhà cho phụ huynh; - Quan sát, ghi nhận, thu thập tất cả những mẫu hồ sơ lượng giá, các dụng cụ được dùng để lượng giá, can thiệp trẻ, các tài liệu tham khảo dùng trong việc can thiệp.	CV.ANTL giám sát lâm sàng tại cơ sở.	160
2	01 ngày	Kiểm tra đào tạo. (Không tính số tiết vào chương trình học)	ThS Hoàng Văn Quyên	08

Tổng số tiết : 160 tiết

Học Kỳ 4:

STT	Thời gian	Đề tài	Người phụ trách	Số tiết
1	- 04 tuần: Thực hành lâm sàng chuyên nghiệp tại các cơ sở thực hành. - 01 tuần: Hoàn thành bộ hồ sơ thực hành lâm	- Học viên tự sắp xếp môi trường; - Lượng giá tình trạng trẻ, lên kế hoạch can thiệp, tiến hành trị liệu trên trẻ dưới sự giám sát và hướng dẫn phụ	CV. ANTL giám sát lâm sàng tại cơ sở	200

	sàng nộp về trường.	huynh chiến lược, chương trình về nhà; - Sử dụng các mẫu lượng giá tại các cơ sở để lượng giá tình trạng hiện tại của trẻ; - Ghi chú hồ sơ trị liệu của trẻ; - Thảo luận nhóm, và giám sát lâm sàng về các ca trẻ can thiệp; - Thu thập các mẫu hồ sơ, các tài liệu tham khảo, các học cụ dùng để dạy học; - Thi thực hành hết khóa tại cơ sở vào tuần cuối cùng của đợt thực hành lâm sàng.		
2	01 ngày	Kiểm tra đào tạo (Không tính số tiết vào chương trình học)	ThS Hoàng Văn Quyên	08

Tổng số tiết: 200 tiết

Thi cuối khóa: 4 tuần tự ôn thi với hình thức thuyết trình ca bệnh và thi VIVA

STT	Thời gian	Đề tài	Người phụ trách	Số tiết
1	03 ngày	Thuyết trình ca lâm sàng và trả lời câu hỏi.	PGS.TS.BS. Nguyễn Thị Ngọc Dung ThS. Hoàng Văn Quyên GV khách mời: 1	24
2	03 ngày	Thi VIVA vấn đáp cuối khóa: thi cá nhân từng học viên (Thi ca lâm sàng và kiến thức tất cả các môn đã học).	PGS.TS.BS. Nguyễn Thị Ngọc Dung ThS. Hoàng Văn Quyên GV khách mời: 1	24

Tổng số tiết: 48 tiết

(Lịch học cụ thể sẽ được gửi trước ngày khai giảng)

Ghi chú: Nếu không đủ điểm đậu, thi lại lần 2 sau 1 tuần.

Tổng số tiết học: 1.008 tiết

+ Lý thuyết: 500 tiết

+ Thực hành: 508 tiết

HỌC PHẦN: KHÓA HỌC “TRỞ THÀNH GIÁM SÁT VIÊN LÂM SÀNG”

Tiêu chí: Đạt các tiêu chí sau:

- Tỷ lệ tham gia lớp : 35% trong tổng số học viên lớp;
- Lấy điểm từ cao xuống thấp;
- Không rớt môn chuyên ngành;
- Không thi lại tốt nghiệp;
- Không vi phạm kỷ luật trong thời gian tham gia khóa học.

STT	Ngày dạy	Nội dung	Giảng viên	Số tiết
1	01 ngày	Chuẩn bị kỳ THLS; Các giai đoạn GSLS tại BV; Thảo luận tình huống lâm sàng.	ThS. Hoàng Văn Quyên	08
2	01 ngày	Giao tiếp và cách đưa ra phản hồi.	CN. Simone Maffescioni Phiên dịch viên	08
3	01 ngày	Kỹ năng, kiến thức, thái độ của người giám sát lâm sàng.	CN. Simone Maffescioni Phiên dịch viên	08
4	01 ngày	Kỹ năng: Tư duy phản biện, suy ngẫm, các cách xử lý tình huống khó khăn.	CN. Simone Maffescioni Phiên dịch viên	08

Tổng số tiết : 32 tiết

6. Tài liệu giảng dạy:

Giáo trình giảng dạy lớp “Ngôn ngữ trị liệu Nhi”

7. Phương pháp dạy học:

- Phương pháp dạy học tích cực:
 - + Thảo luận nhóm.
 - + Trình bệnh án,
 - + Thực tập trên học viên
 - + Thuyết trình cải tiến: tăng tính tương tác và tích cực phát biểu, cho ý kiến.
- Lý thuyết: Giảng viên hướng dẫn trực tuyến qua phần mềm MS Teams.

- Thực hành: Học viên chia nhóm nhỏ thực hành tại các cơ sở thực hành lâm sàng nhi của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch; thực hành trên bệnh nhân / học viên / video.

8. Tiêu chuẩn giảng viên:

- Tiến sỹ Y khoa chuyên khoa Nhi khoa, Tiến sỹ ngôn ngữ học.
- Thạc sỹ Bác sỹ chuyên khoa Giải phẫu học, Sinh lý học, Tâm bệnh học phát triển, Y học gia đình, Ngôn ngữ ký hiệu, Thính học lâm sàng, Tai mũi họng, Nội nhi.
- Thạc sỹ Chuyên ngành quản lý hành vi.
- Thạc sỹ QLBV, Thạc sỹ tâm lý, Cử nhân PHCN, Cử nhân ĐD, Cử nhân tâm lý, Cử nhân giáo dục mầm non tốt nghiệp chương trình đào tạo âm ngữ trị liệu 2 năm hoặc 1 năm tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch phối hợp với ĐH Newcastle Úc.
- Chuyên viên Ngôn ngữ trị liệu tốt nghiệp Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch TP. Hồ Chí Minh.
- Tất cả giảng viên lý thuyết đều có chứng chỉ sư phạm y học và có kinh nghiệm giảng dạy trong lĩnh vực ngôn ngữ trị liệu.
- Tất cả giảng viên lâm sàng đều có chứng nhận giám sát viên lâm sàng âm ngữ trị liệu do Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch cấp.
- Tất cả giảng viên lâm sàng đều có các chứng chỉ có liên quan đến ngôn ngữ trị liệu.
- Kinh nghiệm giảng dạy từ và trên 7 năm.

9. Thiết bị, học liệu cho khóa học:

- Phòng học trang bị đủ hệ thống âm thanh, ánh sáng.
- Máy chiếu.
- Nền tảng MS Teams.
- Phòng thực hành lâm sàng tại các cơ sở thực hành lâm sàng nhi của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

10. Hướng dẫn tổ chức, thực hiện chương trình

- Đơn vị tổ chức, tuyển sinh: Đơn vị Đào tạo Phòng khám Đa khoa, Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.
- Địa điểm học: Khu B, Phòng khám Đa khoa.
- Điều kiện mở lớp: Đủ 40 - 45 học viên/khoá.
- Hình thức: Học lý thuyết tập trung kết hợp trực tuyến và học thực hành lâm sàng trực tiếp tại các cơ sở thực hành lâm sàng nhi của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

- Thời gian: 10 tháng, học trực tuyến từ thứ Hai đến thứ Sáu.
- Phương pháp lượng giá:
 - + Thi cuối môn từng học kỳ
 - + Thi thực hành lâm sàng tại bệnh viện
 - + Thi tốt nghiệp thuyết trình ca bệnh tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.
 - + Thi tốt nghiệp VIVA tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

11. Điều kiện cấp Chứng chỉ đào tạo liên tục:

- Không nghỉ quá 10% tổng số thời gian khóa học.
- Điểm thi cuối khoá 6,5 trên thang điểm 10.
- Chứng chỉ ĐTLT chỉ có giá trị pháp lý cho nhân viên y tế đã có chứng chỉ hành nghề.
- Các đối tượng học viên không phải là nhân viên y tế (giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học, giáo viên ngữ văn, giáo viên giáo dục đặc biệt, tâm lý học, quản lý giáo dục, công tác xã hội và ngôn ngữ học,...), chứng chỉ ĐTLT không có giá trị pháp lý trong thực hành can thiệp trên trẻ.

12. Chỉ tiêu tay nghề: (Kỹ năng đạt được sau khóa học)

STT	TÊN BÀI GIẢNG	KỸ NĂNG	CHỈ TIÊU TAY NGHỀ (số lần tối thiểu/ 1hv)		
			Tại lớp học	Kiến tập	Tự thực hành có giám sát
1	Rối loạn phổ tự kỷ	Nhận biết được các đặc điểm của trẻ Áp dụng các chiến lược can thiệp can thiệp Thiết kế được các hoạt động can thiệp theo từng mục tiêu Sử dụng các biểu mẫu lượng giá Tự hoàn thành hồ sơ bệnh án bao gồm việc hỏi lấy thông tin từ người nhà.	1	2	5

		Lên kế hoạch can thiệp cá nhân cho trẻ Hướng dẫn được phụ huynh chiến lược can thiệp trẻ tại nhà			
2	Rối loạn ngôn ngữ	Nhận biết được các đặc điểm của trẻ Áp dụng các chiến lược can thiệp can thiệp Thiết kế được các hoạt động can thiệp theo từng mục tiêu Sử dụng các biểu mẫu lượng giá Tự hoàn thành hồ sơ bệnh án bao gồm việc hỏi lấy thông tin từ người nhà. Lên kế hoạch can thiệp cá nhân cho trẻ Hướng dẫn được phụ huynh chiến lược can thiệp trẻ tại nhà	1	2	5
3	Rối loạn âm lời nói	Nhận biết được các đặc điểm của trẻ Áp dụng các chiến lược can thiệp can thiệp Thiết kế được các hoạt động can thiệp theo từng mục tiêu Sử dụng các biểu mẫu lượng giá Tự hoàn thành hồ sơ bệnh án bao gồm việc hỏi lấy thông tin từ người nhà. Lên kế hoạch can thiệp cá nhân cho trẻ Hướng dẫn được phụ huynh chiến lược can thiệp trẻ tại nhà	1	2	3
4	Trẻ khiếm thính có dùng công nghệ hỗ trợ	Nhận biết được các đặc điểm của trẻ Áp dụng các chiến lược can thiệp can thiệp Thiết kế được các hoạt động can thiệp theo từng mục tiêu Sử dụng các biểu mẫu lượng giá	1	1	1

		Tự hoàn thành hồ sơ bệnh án bao gồm việc hỏi lấy thông tin từ người nhà. Lên kế hoạch can thiệp cá nhân cho trẻ Hướng dẫn được phụ huynh chiến lược can thiệp trẻ tại nhà			
5	Giao tiếp tăng cường và thay thế	Thiết kế được những hình phù hợp với mục tiêu dạy Áp dụng các chiến lược trong các dạng trẻ Hướng dẫn phụ huynh các sử dụng công cụ tại nhà	1	2	5
6	Khe hở môi-vòm miệng	Nhận biết được các đặc điểm của trẻ Áp dụng các chiến lược can thiệp can thiệp Thiết kế được các hoạt động can thiệp theo từng mục tiêu Sử dụng các biểu mẫu lượng giá Tự hoàn thành hồ sơ bệnh án bao gồm việc hỏi lấy thông tin từ người nhà. Lên kế hoạch can thiệp cá nhân cho trẻ Hướng dẫn được phụ huynh chiến lược can thiệp trẻ tại nhà	1	1	1
7	Rối loạn Nuốt trẻ em	Nhận biết được các đặc điểm của trẻ Áp dụng các chiến lược can thiệp can thiệp Thiết kế được các hoạt động can thiệp theo từng mục tiêu Sử dụng các biểu mẫu lượng giá Tự hoàn thành hồ sơ bệnh án bao gồm việc hỏi lấy thông tin từ người nhà.	1	1	1

		Lên kế hoạch can thiệp cá nhân cho trẻ Hướng dẫn được phụ huynh chiến lược can thiệp trẻ tại nhà			
--	--	---	--	--	--

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC**TRƯỞNG ĐƠN VỊ
ĐÀO TẠO-NCKH****ĐIỀU PHỐI
CHƯƠNG TRÌNH***(Đã ký)**(Đã ký)**(Đã ký)***PGS. TS. BS. Châu Văn Trữ****ThS. BS. Trần Thị Hoa Vi****ThS. Hoàng Văn Quyên**